

**BÀI 3: PHƯƠNG PHÁP THI CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG THI**

**Phần I**

**PHƯƠNG PHÁP THI CẤU**

**1. Ý nghĩa:**

Thi cấu trúc có ý nghĩa quan trọng với nhiều mặt:

Kiểm tra chất lượng giảng dạy và huấn luyện, rèn luyện và nâng cao trình độ, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao phong trào.

Mục đích, nhiệm vụ khác nhau, thì tính chất quy mô của thi cũng khác nhau. Công tác tổ chức giữ vai trò quyết định, đảm bảo cho sự thành công của các cuộc thi. Tuy vậy, công tác tổ chức thi cấu trúc này cần chú ý trong trình độ học tập không sử dụng máy vi tính hỗ trợ tổ chức thi, thu nhập, xử lý lưu trữ thông tin và kết quả thi. Bao gồm các bước tiến hành như sau:

**2. Công tác chuẩn bị.**

Là việc lên phương án tổ chức chuẩn bị cho một kỳ thi cấu trúc, nó có thể tiến hành qua các mặt sau:

- Tên, mục đích, nhiệm vụ của thi cấu trúc: Cần xác định tôn chỉ và nội dung thi, thời gian thi và tính chất của thi.
- Tính chất và quy mô của thi: Dựa vào nhiệm vụ mà quy định về phạm vi, quy mô, chuyên môn, nội dung, nhân sự và tài chính để tham gia, thời gian, địa điểm.
- Bộ máy thi cấu trúc: Tùy nhu cầu thực tế mà quy định quy mô và chức năng của bộ máy, nhân viên và nội dung phân công.
- Dự trù kinh phí cho thi cấu trúc: Phân tích toán kinh phí một cách thực tế và chi tiết để tránh lãng phí: sân bãi, dụng cụ, trang thiết bị, giấy thi, in, giao thông, ăn uống, tuyên truyền...
- Kế hoạch triển khai: Cần nêu rõ các giai đoạn và tiến độ thực hiện, phân công trách nhiệm.

**3. Nội dung thi cấu trúc.**

Là văn bản ban hành sau khi các phương án tổ chức đã được quy định xong.

Nội dung của nội dung thi cấu trúc bao gồm những nội dung sau:

\* Thông báo nội dung thi cấu trúc quy định trong phương án tổ chức.

- Tên gọi của thi cấu trúc vào nhiệm vụ, mục đích của thi (phù hợp với tình hình chính trị hiện tại, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn phong trào).

- Mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ của thi.

\* Nội dung thi cấu trúc.

\* Thời gian thi cấu trúc. (thi cấu trúc theo thời gian gì?, số loại bán kết hoặc chung kết ngay....)

\* Thành phần và tiêu chuẩn dự thi (Số lượng V.V tham gia, nam, nữ, chuyên môn thi, số người thi môn, số môn mà người thi tham gia, tiêu chuẩn thành tích, ngành...).

\* Thời gian thi - Chương trình thi (dự kiến): Các biên soạn và thông báo cụ thể theo từng ngày, từng tiết học, thời gian thi từng môn.

\* Cách tính điểm cá nhân, ngày, tuần.

\* Lưu ý thi: Áp dụng luật thi của xu hướng mới, năm nào.

\* Ghi ý kiến: Nêu rõ từng loại ghi ý kiến cá nhân, tập thể, ngày, tuần, phong cách, Văn Văn sự kiện.

\* Những quy định khác:

- Thời hạn nộp ứng ký thi, các mẫu hồ sơ ứng ký, những yêu cầu cần phải có trong hồ sơ (những phiếu kiểm tra sức khỏe, nhúng Văn Văn, giấy khai sinh gốc).

- Thời gian tiếp nhận Văn Văn.

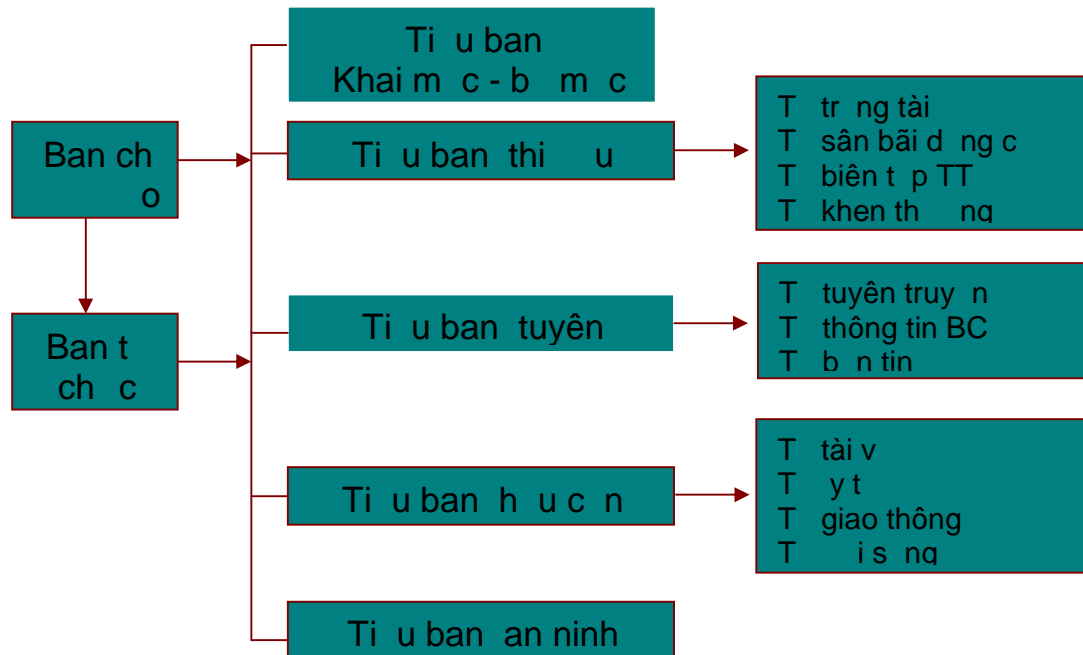
- Chương trình (nếu có), những nội dung cần báo cho thi (nếu cần, nội dung, nội dung, thông báo rõ nội dung thi có sự chú ý).

- Ngoài ra còn cần ghi rõ các khoản cần nộp - lệ phí thi, khi cần, vì phạm vi và cách xử lý.

#### 4. B máy in hành:

Tu thuộc vào quy mô và tình hình hoạt động của thi mà nội dung hành vi của các máy in hành:

Các máy in hành:



\* Chức năng nhiệm vụ:

a. Ban tổ chức:

- + Tổ chức quản trị, quy hoạch của ban chỉ đạo.
- + Xây dựng kế hoạch và làm việc chung.
- + Hướng dẫn kiểm tra, ôn tập cho từng cá nhân các tiểu ban.
- + Bố trí hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ.
- + Xử lý công việc hành chính.
- Trìu tập các hình ảnh liên quan.

b. Tiểu ban khai mạc và bế mạc:

- Soạn thảo chương trình khai mạc và bế mạc.

- Chuẩn bị các nội dung trình diễn trong lễ khai mạc và bế mạc: Diễu hành, văn nghệ...vv

- Chuẩn bị địa điểm khai mạc và bế mạc.

- Tiến hành lễ khai mạc và bế mạc.

c. Tiểu ban thi đấu:

+ Lựa chọn, sắp xếp bãi đấu, nghiệp vụ trọng tài và các nhân viên hỗ trợ quan.

+ Tham tra tất cả các theo danh sách đăng ký của các đoàn.

+ Chuẩn bị lịch thi đấu và các biểu ngữ của thi đấu.

+ Chuẩn bị sân bãi, dụng cụ và thiết bị thi đấu.

+ Bố trí địa điểm nghỉ ngơi.

+ Tổ chức, trao tặng kinh nghiệm cho các HLV.

+ Triết lý phát triển, huấn luyện viên và trọng tài.

+ Biên tập kết quả thi đấu: Thành tích, kỷ lục, bảng xếp hạng.

c. Tiểu ban tuyên truyền:

- Số lượng tài liệu của thi đấu

- Tiến hành tuyên truyền, cổ động

- Liên lạc với các đài phát thanh, truyền hình, báo.

- Ra bản tin.

d. Tiểu ban hậu cần:

+ Cung cấp thanh quyết toán kinh phí và văn bản.

+ Phục vụ các nhu cầu ăn, uống, nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe và sinh hoạt.

e. Tiểu ban an ninh:

- Đảm bảo an ninh cho các đoàn.

- Đảm bảo an ninh tại các địa điểm thi đấu.

- Bảo vệ các nhân vật quan trọng.

**5.K ho ch công tác.**

- Chuẩn bị địa điểm và các phòng thi đấu

- Xếp lịch thi đấu và các biểu ngữ

- Tổ chức trọng tài

- Hướng dẫn các trọng tài đoàn HLV, trọng tài

- Tổ chức cho các đoàn tiếp nhận trọng tài thi đấu

- Tổ chức các hoạt động giao lưu

- Tuyên truyền giáo dục và tổ chức quần chúng

- Khai mạc - thi đấu - bế mạc

- Kết thúc

**6. i u hành thi u.**

Phần này trình bày các vấn đề: chia nhóm, lịch thi đấu và các biểu ngữ.

*Công việc chuẩn bị:*

- Nhiệm vụ người quản lý, luật thi đấu

- Thời gian thiết kế dành cho thi đấu

- Số lượng và chất lượng sân bãi dụng cụ, trang thiết bị

- Số lượng và trình độ trọng tài.

- Chuẩn bị nghiệp vụ của thi đấu:

- Các phòng thi đấu làm việc.

- Các biểu ngữ phục vụ thi đấu

Hướng dẫn ký d thi các đoàn

## PHẦN II PHƯƠNG PHÁP TRÊN TÀI LIỆU KINH

Bao gồm các phần sau:

- Công tác chuẩn bị
- Phương pháp trên tài liệu các môn chuyên
- Phương pháp trên tài liệu các môn nghiệp vụ
- Phương pháp trên tài liệu các môn ném - y
- Phương pháp trên tài liệu các môn thể thao

### 1. Công tác chuẩn bị

Tuyển chọn các tài liệu

Thiết kế cho tài liệu học tập, luật và phương pháp trên tài liệu...

Thiết kế các hình ảnh: Hình ảnh HLV, Trên tài liệu, Trên tài liệu...

### 2. Phương pháp trên tài liệu các môn chuyên

- Trên tài liệu Xuất phát (trên tài liệu phát lệnh, bắt đầu phát lệnh..)
- Trên tài liệu tích và bắt đầu nghiệp vụ
- Trên tài liệu trên nghiệp vụ
- Giám sát

#### \* Trên tài liệu Xuất phát.

Thiết kế trên tài liệu xuất phát sẽ phân công nhiệm vụ cho các tài liệu.

- Nhiệm vụ: Thiết kế trung, nhiệm vụ V V, hình ảnh d n V V vào đúng vị trí thi đấu

- Phát lệnh và Thiết kế phát lệnh: Hoàn toàn nhiệm vụ khi nhiệm vụ nghiệp vụ vào chỗ.

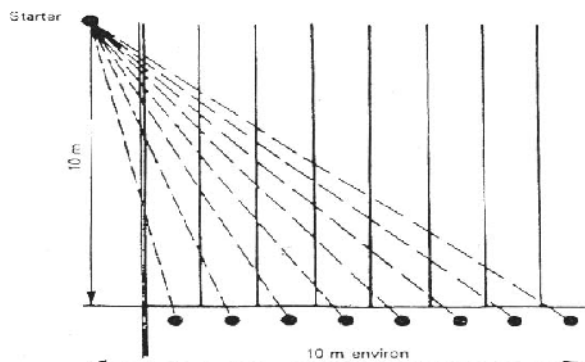
Thiết kế cho V V xuất phát đúng thời gian thi đấu.

- Kiểm tra vị trí, đúng xuất phát

- Liên hệ vị trí trên tài liệu tích

- Thiết kế phát lệnh nhanh chóng chính xác và ô chữ y...

- Trên tài liệu phát lệnh phải nghiệp vụ vị trí nào đó quan sát rõ toàn bộ các V V trong suốt quá trình xuất phát. Số bài 1 hoặc vài tài liệu bắt đầu nghiệp vụ quy định trên tài liệu xuất phát.



V trí c a tr ng tài xu t phát trong xu t phát ng th ng.

\* L u ý: i v i các n i dung ch y 200m, 400m, 400m rào, 4x100m, 4x200m và 4x400m ti p s c, s ph i có ít nh t 2 tr ng tài b t ph m quy.

- Các tr ng tài b t ph m quy ph i ng v v trí sao cho quan sát c t ng V V giao cho mình.

\* **Nh ng i u ph m quy c n l u ý trong các môn ch y:**

+ Ch y c ly ng n: L n ô ch y, ngã và làm các ng tác khác nh h ng n ng i bên c nh, gi m lên v ch phía trong c a ô ch y o n ng vòng.

+ Ch y trung bình và dài: Xô, kéo, y, có ý c n tr ho c gi m p lên chân V V khác.

- Ch y vào ng ch y chung tr c v trí quy nh.

- V t phía bên trái m t cách không h p lý.

- Nh n s nâng ho c ch ot bên ngoài.

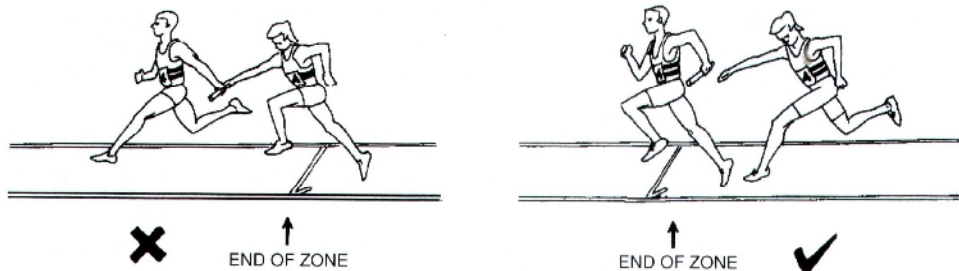
- Ra ngoài r i vào ch y ti p.

+ Ch y ti p s c: Chuy n - nh n g y ngoài khu v c quy nh ( hình d i)

- Trao g y b ng cách tung ném.

- G y r i không t nh t ho c ch y tay không.

- Trao q y xong ch y t t ngay làm c n tr ng i khác.

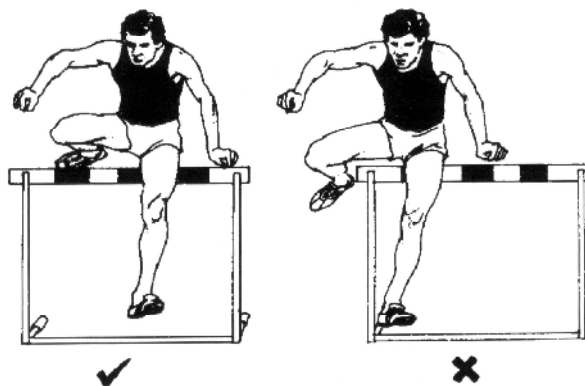


+ Ch y v t rào:

- Không ch y v t h t các rào ho c ho c v t rào c a ô bên c nh.

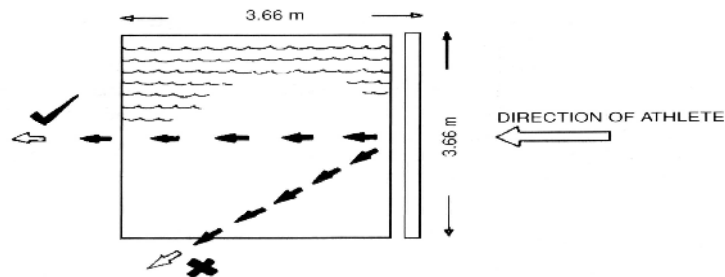
- Vung tay ho c chân ra ngoài rào làm nh h ng n ng i bên c nh.

- C ý dung tay làm rào.



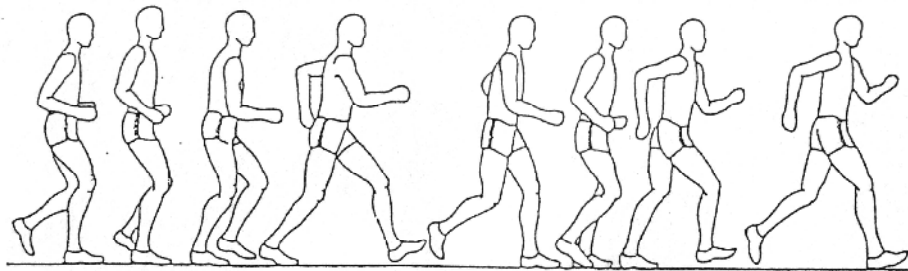
+ Chạy vọt chệch ngang iv t:

- Nhảy ra hai bên ngoài hần cho c a m t chân ra ngoài chệch ngang iv t.



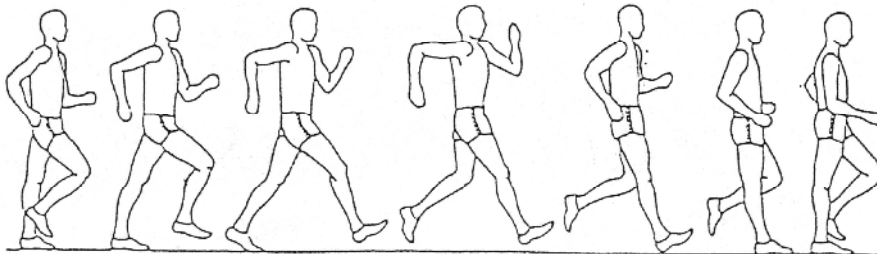
+ i b Th thao:

- Cong g i khi ch ng tr c và t i th i i m thân ng i qua v trí th ng ng.



BENT KNEE

- Không có i m ch ng t a (chuy n thành ch y)



LOSS OF CONTACT

- V t lên không h p lý, ho c c n tr i th .

### 3. Ph ng pháp tr ng tài các nh y và môn ném y:

\* Chu n b tr c thi u: Gi ng nh tr ng tài trong các môn ch y.

\* K i m di n:

+ i m danh theo th t vào thi.

## Hoàng Ngọc Việt - Bài giảng lý thuyết

+ Phấn bị ném thì người ném phải cầm lấy và ném. Thời gian chuẩn bị trong sân trước thi đấu và các kỹ thuật khác.

+ Xem lý các ngh của V.V.

+ Cho V.V vào ô, ném và ném, cách thi đấu 5 phút của mỗi thức vì của ném và ném chuẩn bị sẵn.

\* Theo dõi thi đấu:

+ Gọi tên vào thi, người ném theo dõi.

+ Nếu V.V có tình trạng hoàn thành thi đấu: Nếu đúng, nếu thi đấu tốt. Tái phạm bị phạt quy định.

\* Phán quyết: Tất cả các trường hợp phán quyết của thi đấu phải có sự đồng ý của tài phán quyết của thủ môn và công.

\* Hiệu:

- Cầu thủ ném:

+ Cầu thủ: Thi đấu thành công

Nếu ngang: chuẩn bị ném hoặc ném

+ Cầu thủ (hàng): Thi đấu lên trên: Thi đấu

Nếu ngang: Dưới

- Cầu thủ ném:

+ Cầu thủ: Thi đấu lên trên: ném

+ Cầu thủ (hàng): Thi đấu lên trên: ném

Nếu ngang phía trái: ra ngoài bên trái.

Nếu ngang phía bên phải: ra ngoài bên phải.

nguyên tắc phải nhanh, mạnh, dứt khoát, không lỗi, nghiêm túc.

\* **Trình độ cao, nhào:**

- Phân công:

+ Trình độ cao: Quy định thi đấu thành công hay thi đấu, giám sát vì của chi của xà ngang.

+ Hai trình độ viên: Nâng xà, hỗ trợ phạm quy, di chuyển giá của V.V yêu cầu, giữ nhào.

+ Hai thủ: ném, ném, ghi kết quả, ném, ném công thành tích.

- Trước khi của thi đấu bắt đầu, trình độ cao giám sát phải thông báo cho các viên cao của xà khi ném và các của khi ném khi thúc ném vòng, cho thi đấu còn ném viên còn thi đấu của thi đấu, hoặc cho phép các viên ném phân hành nếu có sự tranh chấp thi đấu.

CÁC LƯU Ý CHI TIẾT

- Nếu ném viên có thể bắt đầu ném cao nào mà trình độ cao giám sát tuyên bố và có thể ném theo quy định riêng của mình thì ném cao thi đấu sau 3 lần ném liên tiếp, bắt đầu ném cao nào mà thi đấu ném liên tiếp ném vẩy ra, sẽ loại khi ném liên tiếp sau đó, ngược lại trình độ cao khác vẩy ném.

- Nếu quy của luật này là vì của ném viên có thể ném liên tiếp 2 hoặc 3 của mình thì ném cao nào (sau khi ném liên tiếp hoặc liên tiếp 2) và ném cao thi đấu theo. Nếu ném viên bắt đầu ném liên tiếp ném cao nào thì anh ta sẽ không thể ném liên tiếp theo thi đấu này, ngược lại trình độ cao khác vẩy ném.

- Sau mỗi lần thi xà ngang không bao giờ có nâng lên ít hơn 2 cm trong nhẩy cao và 5 cm trong nhẩy sào; và mức tăng trong mỗi lần nâng xà phải như nhau. Luật này sẽ không áp dụng khi mà các vận động viên còn thi đấu tho thu nâng xà trực tiếp tại các cuộc thi.

- Mức xà có thể nâng lên 10cm – 5cm – 4cm – 3cm – 2cm chỉ không bao giờ có nhều hơn 2cm. Mức xà nâng lên có thể là tăng dần hoặc giảm dần, nhưng không có tăng lên rồi giảm xuống.

Ví dụ: 190 - 200 - 210 - 215 - 220 - 223 - 226 - 228 - 230 - 232: là hợp lý

Nhưng không có: 190 - 200 - 210 - 215 - 220 - 223 - **226 - 228 - 231 - 233**

### Cách xếp hạng:

- Thứ tự xếp hạng mức xà cuối cùng chỉ có một V VĐV nhẩy qua mà các V VĐV khác nhẩy không qua thì V VĐV đó thắng cuộc. Nhưng có 2 hoặc nhiều V VĐV cùng nhẩy qua mức xà đó, mà mức xà kết tiếp theo các V VĐV đó không nhẩy qua thì gọi quy tắc như sau:

a) Vận động viên có số lần nhẩy ít nhất thì mức xà mà đó vượt qua sẽ ngang nhau và thành tích thì sẽ xếp hạng cao hơn.

b) Nếu vận động viên, thì vận động viên nào có tổng số lần nhẩy hàng nhất trong suốt cuộc thi, bao gồm cả mức xà cuối cùng đã vượt qua, sẽ xếp hạng cao hơn.

Nếu vận động viên:

c) Trong trường hợp có liên quan đến việc xếp hạng thì nhất thì các vận động viên có thành tích bằng nhau phải nhẩy thêm một lần nữa thì mức xà thắng mà đó các vận động viên liên quan đều bắt quy định tiếp theo và nếu lần đó vẫn không phân biệt thì mức xà sẽ nâng lên nữa các vận động viên có thành tích bằng nhau đã nhẩy qua. hoặc sẽ thử mức xà xuống nữa nếu không nhẩy qua được. Trình tự tăng hoặc giảm mức xà là 2cm ở vận nhẩy cao và 5cm ở vận nhẩy sào. Khi đó các vận động viên này chỉ có nhẩy một lần nữa mức xà cho tới khi phân biệt được thắng thua. Khi gọi quy tắc thắng thua, các vận động viên có thành tích bằng nhau nhẩy vượt qua theo lượt của mình (xem ví dụ).

- Nếu vị trí bằng nhau liên quan đến các thứ hạng khác thì các vận động viên sẽ xếp hạng tiếp theo vị trí trong cuộc thi.

Ghi chú: nếu luật (c) sẽ không áp dụng ở vận động viên các môn phối hợp.

Ví dụ:

- Trước lúc vào cuộc thi thì trình tự tăng tài giám nhẩy công bố mức xà bắt đầu và thứ tự các lần nâng mức xà.

1,75m; 1,80m; 1,84m; 1,88m; 1,91m; 1,94m; 1,97m; 1,99m...



## Hoàng Ngọc Việt - Bài giảng lý thuyết

V V	cao (m c xà)							Nh y h ng	Nh y phân th h ng			V trí x p h ng
	1,75m	1,80m	1,84m	1,88m	1,91m	1,94m	1,97m		1,94m	1,92m	1,94m	
A	0	X0	0	XO	X-	XX	XX	2	X	0	X	2
B	-	XO	-	XO	-	-	-	2	X	0	0	1
C	-	0	X0	X0	-	-	XXX	2	X	X		3
D	-	XO	X0	X0	XXX	XXX		3				4

**0 = Nh y qua**

**X = Nh y h ng**

**- Không nh y**

T t c các v n ng viên A, B, C và D u v t qua m c xà 1,88m.

Theo i u lu t v phân nh th h ng khi có s ngang b ng nhau v thnh tích thì các tr ng tài giám nh c ng toàn b s l n h ng t u cho t i m c xà cao nh t cu i cùng ã c v t qua là 1,88m.

D có nhi u l n nh y h ng h n A, B ho c C, vì th ph i x p v trí th 4.

A, B, và C v n hoà nhau và do có liên quan n v trí th nh t nên h có thêm m t l n nh y n a t i m c xà 1,94 là m c mà A và C m t quy n ti p t c nh y phân nh th h ng.

Khi t t c các v n ng viên u nh y h ng, thì xà ngang c h xu ng m c 1,92m cho l n nh y phân nh sau. Khi ch có C nh y h ng m c xà 1,92m thì 2 v n ng viên A và B s có l n nh y phân nh thêm th 3 t i m c xà 1,94m.

m c xà này ch có B v t qua c và vì v y b c tuyên b là ng i chi n th ng.

**\* Tr ng tài nh y xa, nh y 3 b c:**

- Phân công:
  - + Tr ng tr ng tài: Xác nh l n nh y thành công hay th t b i, giám sát và quy t nh thành công
  - + Ba tr ng tài viên: M t ng i h tr b t ph m quy, o thành tích, s a ván gi m nh y, i m r i, o thành tích, m t ng i trang cát.
  - + Hai th ký: m t ng i i m danh, ghi k t qu, b m gi, m t ng i công b k t qu.
  - V V phá k l c c n l y phi u ghi h ng và t c gió.
  - Sau 3 l n nh y ph i i chi u k t qu, l p danh sách th t vào chung k t, trình tr ng tr ng tài môn nh y duy t, r i công b.

**\* Tr ng tài các môn ném y:**

- Phân công:
  - + Tr ng tr ng tài: Xác nh l n ném y thành công hay th t b i, giám sát và quy t nh thành công ho c th t b i, giám sát và quy t nh thành tích, cho phép t i n hành ho c d ng thi u.
  - + Tr ng tài viên: có th t 3 - 6 ng i m t ng i làm tr ng tài chính trong sân, xác nh i m r i, giám sát o thành tích, hai ng i h tr nhìn i m r i, c m c o thành tích. hai ng i nh t d ng c.

+ Hai thí ký: : m t ng i i m danh, ghi k t qu , b m gi , m t ng i công b k t qu .

- C n có có ánh d u m c k l c.

- Khi V V phá k l c c n gi nguyên v trí c m c và th c o tr ng tr ng tài n xác nh n và l p biên b n công nhân k l c m i.

- Xác nh i m r i c n phán oán úng h ng và i m r i k p th i di chuy n l p t c n ng tr c i m r i, h ng di chuy n ch ch ngang m b o an toàn, m t không rời i m r i cho n khi c m c .

- Sau 3 l n nh y ph i i chi u k t qu , l p danh sách th t vào chung k t, trình tr ng tr ng tài môn nh y duy t, r i công b .

**\* Các tr ng h p ph m lu t trong các môn nh y:**

**1) Nh y xa và nh y tam c p:**

- Trong khi gi m nh y, ch m t phía sau v ch gi m nh y b ng b t k b ph n nào c a c th , dù ch y à không gi m nh y ho c có gi m nh y; ho c.

- Gi m nh y t phía bên ngoài ph m vi c hai u c a ván, dù phía sau hay phía tr c ng kéo dài c a v ch gi m nh y; ho c

- Ch m t khu gi a v ch gi m nh y và khu v c r i xu ng; ho c

- S d ng b t c hình th c nhào l n nào trong khi ch y lên ho c trong hành ng gi m nh y; ho c

- Trong quá trình ti p t, v n ng viên ch m vào ph n phía bên ngoài h g n v ch gi m nh y h n so v i i m ch m g n nh t trên cát; ho c

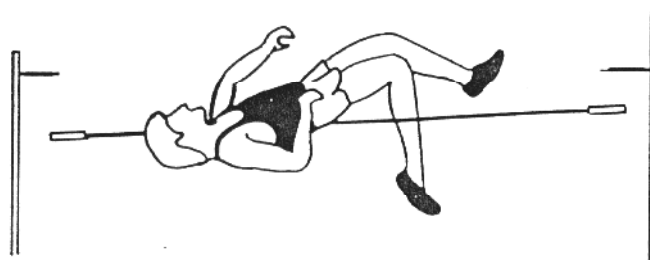
- Khi r i khu v c r i, i m ti p xúc t u tiên bên ngoài h cát g n v ch gi m nh y h n so v i i m ch m g n nh t trên cát khu v c r i xu ng, bao g m b t k i m ch m do m t th ng b ng khi r i n m hoàn toàn trong h cát nh ng g n v ch gi m nh y h n so v i i m ch m u tiên lúc r i xu ng

- Quá th i gian th c hi n l n nh y ( 60 giây)

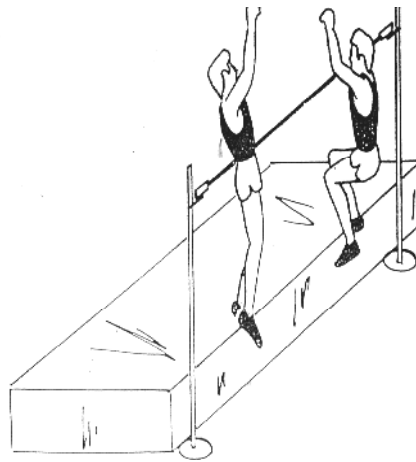
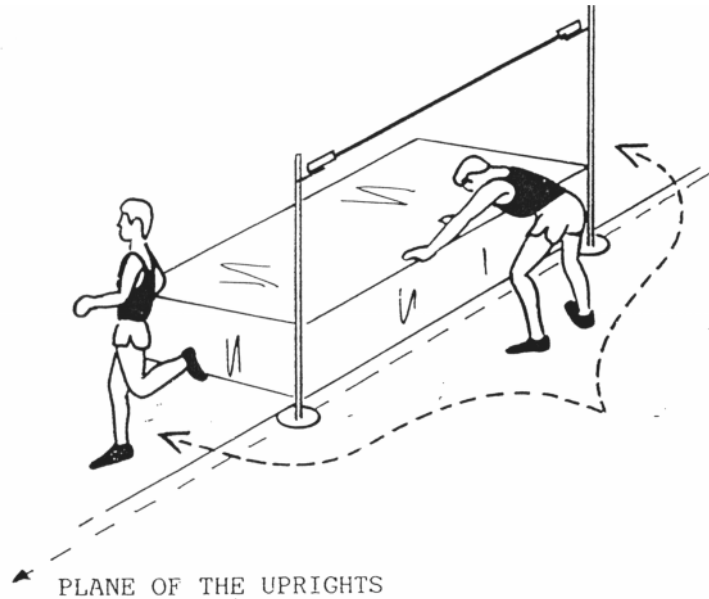
- Th c hi n không úng k thu t trong nh y tam c p ( ba b c)

**2) Nh y cao:**

- Sau l n nh y, do hành ng c a v n ng viên làm r i xà; ho c



- Vận động viên chụm đầu gối mình về phía trước qua phía trên xà ngang mà chạm tới khu vực ngoài mặt phẳng tới bởi hai cột đứng cao 2 mét chụm vào nhau, các gối của họ ở bên ngoài hai cột chụm vào nhau bằng một khoảng cách nào đó.



- Giậm nhảy bằng 2 chân hoặc có hình thức nhào lộn
- Quá trình diễn ra chỉ trong 1 giây (60 giây)

#### 4. Phương pháp tuyển chọn tài năng môn thể thao:

1. Do trình độ tuyển chọn tài năng môn thể thao - ném chày.
2. Thường có 1 tuyển chọn chính 2 tuyển chọn viên chụm trách nhiệm: Kiểm tra, đưa vào vị trí thi đấu, liên hệ các nhóm tuyển chọn liên quan.
3. Về vấn đề tuyển chọn nội dung nào không cần thi đấu nội dung thi đấu theo và không có gì.
4. Phí mỗi buổi thi đấu nghỉ ngơi các nội dung thi đấu là 30 phút.

5. Khi ch y nội dung 800m và 1500m c n s p x p các V V có t ng s i m các nội dung tr c t ng i cao vào cùng m t nhóm.
6. Sau khi k t thúc n l dung và toàn môn ph i i chi u ngay k t qu , ghi vào phi u trình duy t, r i công b cho V V thành tích và i m c a t ng môn, t ng s i m và x p h ng.

## CÁC CU C THI U NHI U MÔN PH I H P

### **NAM (5 môn và 10 môn ph i h p).**

- 5 môn ph i c ti n hành thi trong 1 ngày theo trình t : nh y xa; ném lao; ch y 200m; ném a và ch y 1500m.

- 10 môn ph i h p c ti n hành thi trong 2 ngày li n nhau theo trình t :

*Ngày th nh t:* Ch y 100m; nh y xa; y t ; nh y cao và ch y 400m.

*Ngày th hai:* Ch y 110m rào; ném a; nh y sào; ném lao và ch y 1500m.

### **N (7 môn ph i h p)**

- 7 môn ph i h p ph i c ti n hành thi u trong 2 ngày li n nhau theo trình t :

*Ngày th nh t:* Ch y 100m rào, nh y cao; y t ; ch y 200m.

*Ngày th hai:* Nh y xa; ném lao; ch y 800m.

- 10 môn ph i h p c a n c ti n hành thi trong 2 ngày li n nhau theo trình t :

*Ngày th nh t:* 100m; ném a; nh y sào; ném lao và ch y 400m.

*Ngày th hai:* 100m rào; nh y xa; y t ; nh y cao và ch y 1.500m.

### **PH N CHUNG**

Tr ng tài giám sát nhi u môn ph i h p c n tính toán :

- N u có th , c n có t i thi u 30 phút cho m i v n ng viên t lúc k t thúc môn thi tr c cho t i khi b t u môn thi sau.

- N u có th , th i gian kéo dài t lúc k t thúc môn thi cu i cùng c a ngày th nh t n lúc b t u môn thi u tiên c a ngày th hai t i thi u ph i là 10 ti ng.

Trình t thi u c rút th m tr c m i môn thi. Trong các môn ch y 100m, 200m, 400m, 100m rào và 110m rào, các v n ng viên thi u theo nhóm, theo quy t nh c a i i n k thu t (Technical Delegate), t t nh t là 5 ng i ho c nhi u h n song không bao gi c ít h n 3 ng i m t nhóm.

Trong môn thi cu i cùng c a nhi u môn ph i h p, các t ch y ph i c b trí sao cho có m t t ch y g m các v n ng viên d n u sau môn thi tr c môn thi cu i cùng (áp chót). Cùng v i ngo i l này các t ch y ti p khác sau ó có th c rút th m nh khi các v n ng viên có th làm cu c thi tr c.

## Hoàng Ngọc Việt - Bài giảng lý thuyết

---

Trọng tài giám sát nhiệm vụ môn thể thao có trách nhiệm bố trí lại bảng nhóm nào nếu thấy cần làm.

Các điều lệ của IAAF về vận động viên thi đấu thành cuộc thi của môn thể thao áp dụng cùng các quy định sau đây:

- Trong nhà xa và các môn ném, môn võ nghiệp viên chỉ có phép thi chỉ 3 lần.

- Trong trường hợp thi đấu tính thời gian hoàn toàn thời gian không có, thời gian của môn võ nghiệp viên phải xác nhận bởi 3 trọng tài bấm giờ đồng loạt.

- Trong các môn chạy trong sân vận động, môn võ nghiệp viên sẽ bị loại nếu bị lỗi kỹ thuật nào mà thời gian vượt quá 2 lần quy định.

- Các sự cố trong môn thể thao xác nhận thời gian trong suốt môn thi. Tuy nhiên, vận động viên xác nhận kỹ thuật, vì các xác nhận thời gian bằng đồng hồ điện tử hoàn toàn thời gian phải áp dụng bởi các xác nhận này có thể là vận động viên khác hay không trong môn thi đó.

Bảng vận động viên nào vắng mặt khi xuất phát hoặc khi thi chỉ 1 lần nếu họ vắng mặt trong các môn thi sẽ không được phép tham gia các môn tiếp theo và bị coi là bị loại. Do vậy vận động viên này sẽ không có tên trong phân loại cùng.

Bảng vận động viên nào quy định rút khỏi cuộc thi của môn thể thao phải lập tức thông báo cho trọng tài giám sát và quy định của mình.

Sau khi theo dõi hình ảnh của IAAF phải công bố tách biệt về vận động viên của ngành thể thao toàn bộ cho tất cả các vận động viên sau khi hoàn thành môn thi. Người thi đấu là người có thời gian cao nhất.

Trong trường hợp bình đẳng, người thi đấu là vận động viên có nhiệm vụ môn thi cao hơn các vận động viên khác cùng bình đẳng). Nếu vận động viên này không ghi quy định thì người thi đấu là vận động viên có thời gian cao nhất trong bảng môn thi nào và nếu vận động viên này không ghi quy định thì người thi đấu là người có thời gian cao nhất trong môn thể thao hai vận động viên này áp dụng phân hạng trong các trường hợp bình đẳng).  
các vị trí khác trong cuộc thi.